

Phẩm 18: ĐỊA THẦN KIÊN LAO

Bấy giờ, thần đất Kiên Lao liền ở giữa đại chúng, đứng dậy chắp tay cung kính, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Kinh Kim Quang Minh Tối Thắng Vương này, nếu đời hiện tại, hoặc đời vị lai, hoặc ở thánh ấp, xóm làng, cung vua, lầu đài và A-lan-nhã, núi non, rừng sâu... mà có kinh này lưu hành, bạch Thế Tôn, con sẽ đi đến chỗ ấy cúng dường cung kính, ủng hộ lưu thông. Nếu địa phương nào vì thầy nói pháp, đặt bày tòa cao để diễn nói kinh thì con dùng thần lực, chẳng hiện thân ra, ở tại tòa ngồi, đội vị ấy trên đầu con được nghe pháp, vô cùng vui mừng, được nếm vị pháp, tăng thêm ánh sáng uy đức, vui mừng không lưỡng. Tự thân con đã được lợi ích như vậy, cũng khiến cho đất đai sâu hơn mười sáu vạn tám ngàn do-tuần đến giới hạn của Kim cang luân, vị đất những nơi ấy đều tăng thêm, cho đến đất trong bốn biển cũng phì nhiêu, ruộng lúa mầu mỡ gấp bội hơn ngày thường, cũng lại khiến cho sông ngòi, ao hồ trong Thiệu-m-bộ châu cùng những cây cối, cỏ thuốc, rừng rậm, các loại hoa quả, rễ thân, cành lá và những giống lúa... có hình dạng đáng ưa, mọi người ưa nhìn, hương sắc đầy đủ, đều đáng thọ dụng. Nếu các hữu tình thọ dụng đồ ăn, thức uống thù thắng vi diệu như vậy rồi thì sống lâu, sức lực, các căn yên ổn, tăng thêm ánh sáng, không có những đau khổ, tâm tuệ dũng kiện, không gì mà chẳng đủ khả năng đảm nhận. Lại nữa, đại địa này hễ có việc cần đến, dù trăm ngàn sự nghiệp cũng đều hoàn thành.

Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên này nên Thiệu-m-bộ châu yên ổn, thịnh vượng an vui, nhân dân đồng đức, không có các suy kém, tất cả chúng sinh đều được an vui. Đã được thân tâm an lạc như vậy thì họ đối với kinh vua này càng thêm kính tin sâu sắc. Bất cứ ở đâu mọi người đều nguyện thọ trì, cúng dường, cung kính, tôn trọng và tán thán.

Lại nữa, tất cả các chỗ pháp tòa của Đại sư nói pháp kia, con đều đến đó, vì các chúng sinh, khuyến thỉnh nói kinh Vương Tối Thắng này. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì nhờ nói kinh này, tự thân con cùng các quyến thuộc đều được lợi ích, khí lực sáng rõ, uy thế dũng mãnh, dung mạo đẹp đẽ gấp bội ngày thường.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bạch Thế Tôn! Con, thần đất Kiên Lao nhờ ân pháp vị đã khiến cho đất của Thiệm-bộ châu ngang dọc bảy ngàn do-tuần đều thêm mâu mõ... cho đến như trước, tất cả chúng sinh đều được an vui. Vì thế, bạch Thế Tôn! Những chúng sinh đó vì báo ân con nên khởi ý niệm này: "Ta sẽ nhất định nghe ghi nhận kinh này với lòng cung kính cúng dường, tôn trọng, tán thán." Khởi ý niệm này rồi, họ liền từ ở chỗ như thành ấp, xóm làng, nhà cửa, đất trống... đi đến chỗ pháp hội, đánh lê Pháp sư, tin nhận kinh này. Đã nghe rồi, họ đều trở về chỗ cũ, lòng rất vui mừng, cùng nhau nói rằng: "Chúng ta hôm nay được nghe diệu pháp vô thượng sâu xa tức là đã bao gồm được các công đức chẳng thể nghĩ bàn. Nhờ năng lực của kinh, chúng ta sẽ gặp vô lượng, vô biên trăm ngàn ức vô số Đức Phật, phụng sự cúng dường, lìa khỏi hẳn những chỗ khổ cực trong ba đường.

Lại nữa, vào đời vị lai, trong trăm ngàn đời thường sinh lên cõi trời và ở cõi người được nhiều niềm vui thù thắng vi diệu." Những người đó đều trở về chỗ cũ, vì mọi người nói kinh vương này, hoặc một ví dụ, một phẩm, một nhân duyên xưa, một danh hiệu Như Lai, một danh hiệu Bồ-tát, một bài tụng bốn câu, hoặc chỉ một câu mà vì các chúng sinh nói kinh điển này, thậm chí chỉ là danh tự của đầu đê. Bạch Thế Tôn! Các chúng sinh ấy ở chỗ nào thì đất nơi đó đều trở nên mâu mõ, phì nhiêu hơn chỗ khác, hễ những vật sống trên đất đai đó đều được tăng trưởng sum suê to rộng khiến cho các chúng sinh đều được an lạc. Họ có nhiều của cải quý báu, ưa làm việc bố thí, lòng kính tin Tam bảo luôn sâu sắc và giữ vững lòng tin.

Thần đất nói lời này xong. Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo thần đất Kiên Lao:

–Chúng sinh nào nghe kinh Kim Quang Minh Tối Thắng Vương này, thậm chí chỉ một câu, sau khi mạng chung cũng sẽ được vãng sinh cõi trời Tam thập tam và các cõi trời khác. Nếu có chúng sinh vì muốn cúng dường kinh vương này mà trang nghiêm nhà cửa, thậm chí chỉ giăng lên một cái táng che, treo một dải phướn lụa ngũ sắc, do nhân duyên này, muốn sinh lên sáu cõi trời thì đúng như ý niệm được thọ sinh, cung bảy báu vi diệu tùy ý thọ dụng, mỗi mỗi đều tự nhiên có bảy ngàn Thiên nữ cùng chung nhau vui vẻ, ngày đêm luôn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

được niềm vui thù thắng chẳng thể nghĩ bàn.

Đức Phật nói lời này xong. Bấy giờ, thần đất Kiên Lao bạch:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên này nên nếu khi có bốn chúng lén pháp tòa nói pháp này thì con sẽ ngày đêm ủng hộ người đó, tự ẩn thân mình ở tại chỗ tòa ngồi, đội vị ấy lên đầu. Bạch Thế Tôn! Kinh điển như vậy được những chúng sinh đã ở chỗ trăm ngàn Đức Phật gieo trồng căn lành lưu truyền chẳng diệt ở Thiệu-m-bộ châu. Những chúng sinh đó nghe kinh này thì ở đời vị lai vô lượng trăm ngàn ức số kiếp, trên trời, trong loài người, luôn được niềm vui thù thắng, được gặp các Đức Phật, mau chóng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng chịu sự khổ sinh tử trong ba đường.

Bấy giờ, thần đất Kiên Lao bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con có “tâm chú” có thể lợi ích cho trời, người, an lạc cho tất cả. Nếu có người nam, người nữ và bốn chúng nào muốn được gần gũi thấy thân thật của con thì nên chí tâm trì tụng Đà-la-ni này, người ấy ước nguyện gì đều được mãn nguyện, như là cửa cải, chậu báu, kho tàng. Và nếu cần thần thông, thuốc sống lâu mầu nhiệm, cùng thuốc trị mọi bệnh, thu phục kẻ địch, chế ngự các ngoại đạo..., hành giả phải ở trong tịnh thất, an trí đạo tràng, tắm gội thân rồi mặc áo tinh khiết, ngồi trên tòa ngồi bằng cỏ, ở nơi có xá-lợi, trước hình tượng tôn quý, hoặc chỗ có tháp thờ xá-lợi, đốt hương, rải hoa, bày đồ ăn thức uống cúng dường. Vào mùng tám có trăng, hợp ngày sao Bốさい thì tụng chú triều thỉnh:

Đát điệt tha chỉ lí chỉ lí, chủ lỗ chủ lỗ, cú lỗ cú lỗ, câu trụ câu trụ, đổ trụ đổ trụ, phược ha, phược ha, phạt xả phạt xả, tá ha (Tadyathā ciri ciri curu curu kuru kutu kutu totu totu bhaha bhaha śavari śavari svāhā).

Bạch Thế Tôn! Thần chú này, nếu có bốn chúng tụng một trăm linh tám lần để triều thỉnh con thì con vì người đó liền đến đó.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh muốn được thấy con hiện thân cùng nói năng thì cũng nên an trí pháp thức như trước mà tụng thần chú này:

Đát điệt tha, át chiết nê, hiệt lực sát nê thất ni đat lí ha ha tứ tú khu lỗ, phạt lệ, tá ha (Tadyathā acani griliga kṣanati śiri śiddhari ha ha hi hi kuru bhāre svāhā).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bạch Thế Tôn! Nếu người khi trì chú này, nên tụng một trăm lẻ tám lần, đồng thời tụng chú trước thì con nhất định hiên thân khiến cho người ấy ước nguyện gì đều được thành tựu, hoàn toàn không luống uổng. Khi muốn tụng chú này, trước phải tụng chú hộ thân:

Đát điệt tha nñ thất lí mạt xá yết trí, nại trí cù trú, bột địa, bột địa, bột địa lệ, tỳ trú tỳ trú, cù cù trú, khư bà chỉ lí, tá ha (*Tadyathā niśiri maśakani nati kuti buddhi buddhire biti biti kukuti baciri svāhā*).

Bạch Thế Tôn! khi tụng chú này, lấy chỉ ngũ sắc, tụng hai mươi mốt biến thì làm hai mươi mốt nút buộc sau khuỷu tay trái, liền hô thân không có nỗi sợ hãi. Nếu có người chí tâm tụng chú này thì điều cầu xin nhất định được như ý, con chẳng nói dối! Con đem Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo mà làm bằng chứng biết sự thật này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo thần đất:

–Hay thay! Hay thay! Người có thể dùng thần chú thật ngữ đó hộ trì Kinh vương này và người nói pháp! Do nhân duyên này khiến cho người đạt được vô lượng phước báo.

M

Phẩm 19: ĐẠI TƯỚNG DƯỢC-XOA TĂNG-THẬN-NHĨ-DA

Bấy giờ, đại tướng Dược-xoa Tăng-thận-nhĩ-da cùng với hai mươi tám bộ các thần Dược-xoa, ở trong đại chúng, đều đứng dậy, sửa lại áo vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chắp tay hướng về Đức Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn! Kinh Vương Tối Thắng Kim Quang Minh này, nếu đời hiện tại và đời vị lai ở đâu có tuyên nói lưu hành hoặc ở thành ấp, xóm làng, núi non, rừng sâu, hoặc cung điện vua, hoặc chỗ Tăng ở, bạch Thế Tôn! Con đại tướng Dược-xoa Tăng-thận-nhĩ-da cùng với hai mươi tám bộ Dược-xoa, các thần đều đi đến chỗ ấy, đều tự ẩn hình để theo ủng hộ thầy nói pháp, khiến cho vị ấy lìa khỏi khổ não, thường được an lạc. Và người nghe pháp, hoặc nam hoặc nữ, hoặc đồng nam, đồng nữ, ở trong kinh này, cho đến thọ trì một bài tụng bốn câu, hoặc trì một câu, hoặc danh hiệu đầu đê của kinh vua

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

này và đối với danh hiệu một Đức Như Lai, danh hiệu một vị Bồ-tát trong kinh mà phát tâm xưng niệm thì con sẽ cứu hộ, giúp đỡ khiến cho hành giả không bị tai nạn, lìa khổ được vui.

Bạch Thế Tôn! Vì sao tên con là Chánh Liễu Tri? Nhân duyên này chính Đức Phật chứng biết. Con biết các pháp, con hiểu tất cả pháp, theo tất cả pháp đúng như thật, chủng loại, thể tính sai biệt của tất cả các pháp ấy. Bạch Thế Tôn! Các pháp như vậy con đều có thể biết rõ. Con có ánh sáng trí khó nghĩ bàn, con có đuốc trí khó nghĩ bàn, con có hành trí khó nghĩ bàn, con có trí tuệ khó nghĩ bàn! Con đối với cảnh giới trí khó nghĩ bàn mà vẫn có thể thông đạt.

Bạch Thế Tôn! đối với tất cả pháp, con có thể biết, hiểu, giác ngộ và quán sát đúng đắn.

Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên này, con, đại tướng Dược-xoa, tên là Chánh Liễu Tri! Do nghĩa này nên con có thể khiến cho thầy nói pháp kia nói ra lời biện luận rõ ràng, đầy đủ, trang nghiêm, cũng khiến cho tinh khí theo lỗ chân lông mà vào, thân lực sung mãn, uy thần dũng kiện, ánh sáng trí khó nghĩ bàn, đều được thành tựu, được nhớ nghĩ đúng đắn, không thoái lui, thân được lợi ích, khiến không suy giảm, các căn an vui luôn hoan hỷ. Do nhân duyên này, những hữu tình kia đã ở chỗ trăm ngàn Đức Phật, gieo trồng những căn lành tu nghiệp phước nên ở Thiệu-m-bộ châu tuyên giảng kinh này, lưu hành rộng rãi, chẳng để mai một. Những hữu tình đó nghe kinh này rồi, được ánh sáng đại trí chẳng thể nghĩ bàn và vô lượng phước trí tu. Ở đời tương lai, họ sẽ ở vô lượng ức vô số kiếp được niềm vui thù thắng của trời, người chẳng thể nghĩ bàn, thường được gặp gỡ chư Phật, mau chóng chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không bị những cực khổ ở cõi Diêm-la và trong khổ ba đường.

Bấy giờ, đại tướng Dược-xoa Chánh Liễu Tri bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có Đà-la-ni, nay đối trước Đức Phật, xin tự nói lên, vì muốn làm ích lợi, thương xót các loài hữu tình.

Đại tướng Dược-xoa liền nói chú:

Nam mô phật đà dã, nam mô đạt ma dã, nam mô tăng già dã, nam mô bạt la hám ma dã, nam mô nhân đạt la dã, nam mô chiết đốt nấm, mạc hát la xà nấm, đát điệt tha, tứ lí tứ lí, nhị lí nhị lí, cù lí, mạc ha cù lí, kiền đa lí, mạc ha kiền đà lí, đạt la nhị trĩ, mạc ha đạt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

la nhị trĩ, đan trà khúc khuyến đê, ha ha ha ha ha, tứ tứ tứ tứ tứ, hô hô hô hô hô hô, hán lỗ đàm mê cù đàm mê, giả giả giả giả, chỉ chỉ chỉ chỉ, chủ chủ chủ chủ, chiên trà nhiếp, bát la, thi yết la, thi yết la, ốt để săt tra tứ, bạc già phạm, tăng thân nhĩ gia, tá ha (Namo Buddhāya, namo dharmāya, namah saṃghāya, namo Brahmāya namo Indrāya, namah caturnām mahārājānām, tadyathā hiri hiri mili mili Gaurī Mahā-gaurī Gandhārī Dravidi Mahādravidi daṇḍa khukunte hahahhahaha hi hi hi hi ho ho ho ho ho haja dhama kudame ca ca ca ca ci ci ci ci cu cu cu cu caṇḍeśvara śikhara śikhara uttiṣṭahi bhagavan saṃciñjāya svāhā).

Nếu lại có người đối với minh chú này có thể thọ trì thì con sẽ cấp cho đồ dùng sinh hoạt an vui, thức ăn uống, y phục, hoa quả, trân châu kỳ lạ, hoặc cầu trai, gái, đồng nam, đồng nữ, vàng bạc, châu báu, các chuỗi ngọc... con đều cung cấp tùy theo sự nguyện cầu khiến cho họ không thiếu thốn. Minh chú này có uy lực lớn, khi người nào tụng chú thì con sẽ mau chóng đến chỗ người ấy, khiến cho họ không có chướng ngại, thành tựu như ý. Khi trì chú này thì nên biết pháp như sau: Trước vẽ bày một hình tượng Dụ-xoa Tăng-thận-nhĩ-da cao hai mươi thước, tay cầm mâu và thuẫn. Ở trước tượng này tạo lập đàm tràng bốn phuong, rồi đặt bình đựng nước mật, hoặc nước đường cát, hương hoa, hương bột, hương đốt và những vòng hoa. Lại, ở trước đàm làm cái lò lửa bằng đất, trong lò để lửa than, lấy hạt cải tô-ma đốt ở trong lò, miệng tụng chú đã nêu trước một trăm linh tám lần, cứ mỗi lần là một lần đốt, cho đến khi đại tướng Dược-xoa, là con tự đến hiện thân hỏi người tụng chú rằng: “Ý ông cầu mong điều gì?” Rồi liền theo lời vị ấy đáp, họ mong điều gì, con đều khiến cho họ được đầy đủ; hoặc cầu vàng, bạc và các kho tàng, hoặc muốn như thần tiên cưỡi hư không mà đi, hoặc cầu Thiên nhẫn thông, hoặc muốn biết điều trong tâm người khác... Đối với tất cả loài hữu tình, con đều cho họ tự tại như ý, khiến cho đoạn trừ phiền não, mau được giải thoát, đều được thành tựu.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo đại tướng Dược-xoa Chánh Liễu Tri:

–Hay thay! Hay thay! Ông có thể lợi ích cho tất cả chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

như vậy, nói thắn chú này, ủng hộ chánh pháp, lợi lạc vô biên!

M